

Số: 52/2023/QĐST-DS

Phong Điền, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 119/20232/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thu P, sinh năm: 1953

Nơi cư trú: ấp N, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Bà Đặng Thị C, sinh năm: 1941.

Nơi cư trú: ấp N, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà C: ông Nguyễn Phi H, sinh năm 1961 (Văn bản ngày 04/4/2023).

Địa chỉ: ấp N, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn bà Nguyễn Thu P được quyền sử dụng phần đất có diện tích 10m² (sau khi trừ đi diện tích cống thoát nước hiện hữu là 0.4 m², toàn bộ diện tích trong HLLG) thuộc 01 phần thửa 2192, tờ bản đồ số 02, loại đất trồng cây lâu năm. Đất tọa lạc tại ấp N, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ. Theo

giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp Giấy chứng nhận 000355 do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Cần Thơ (cũ) cấp cho ông Lê Thái S ngày 04/9/1996.

(Phần đất tại vị trí B - bản trích đo địa chính số 1106/TTKTTNMT ngày 27/9/2023 của Trung tâm kỹ thuật – Sở Tài nguyên và môi trường thành phố C).

- Bị đơn bà Đặng Thị C được quyền sử dụng phần đất có diện tích 56.9 m² (sau khi trừ đi diện tích cống thoát nước hiện hữu là 11 m², toàn bộ diện tích trong HLLG), thuộc 01 phần thửa 2192, tờ bản đồ số 02, loại đất trồng cây lâu năm. Đất tọa lạc tại ấp N, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp Giấy chứng nhận 000355 do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Cần Thơ (cũ) cấp cho ông Lê Thái S ngày 04/9/1996.

(Phần đất tại vị trí A - bản trích đo địa chính số 1106/TTKTTNMT ngày 27/9/2023 của Trung tâm kỹ thuật – Sở Tài nguyên và môi trường thành phố C).

Các bên đương sự thống nhất không yêu cầu xem xét về phần giá trị đất.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ tự liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để thực hiện thủ tục tách thửa đất, sang tên, điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

Bà Đặng Thị C tự nguyện di dời vật kiến trúc tại vị trí “B” theo bản trích đo địa chính số 1106/TTKTTNMT ngày 27/9/2023 trong thời hạn 03 tháng tính từ ngày 29/12/2023.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thu P và bị đơn bà Đặng Thị C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (người cao tuổi).

Chi phí đo đạc thẩm định: 7.000.000 đồng. Nguyên đơn bà Nguyễn Thu P và bị đơn bà Đặng Thị Chính thống n mỗi người chịu 3.500.000 đồng. Nguyên đơn đã nộp xong, bị đơn có nghĩa vụ trả lại cho nguyên đơn 3.500.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a,

7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014)./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND H. Phong Điền;
- THA H. Phong Điền;
- Lưu hồ sơ.

Trần Hồng Tươi